

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HNGĐ-ST

Ngày 16-3-2023

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Phú

2. Bà Nguyễn Thị Minh Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thủy, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Phương – Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 410/2022/TLST – HNGĐ, ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20 /2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 09-02-2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2023/QĐST-NHGD ngày 23-02-2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị H, sinh năm 1993; địa chỉ: Số 173 đường L, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị đơn: Ông Võ Thành T, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 113 đường N, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Các đương sự đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện đề ngày ngày 22/8/2022 các các bản tự khai, và tài liệu có tại hồ sơ nguyên đơn là bà Võ Thị H trình bày:

Bà Võ Thị H và ông Võ Thành T kết hôn lần đầu vào năm 2011, trong quá trình chung sống vợ chồng có một đứa con chung tên Võ Thùy Bảo T, sinh ngày

09/3/2012. Do tính cách, quan điểm sống khác nhau nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và đã thuận tình ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 122/2017/QĐST-HNGĐ ngày 01/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi. Sau khi ly hôn một thời gian ngắn thì bà H và ông T tiếp tục chung sống với nhau và có thêm một đứa con chung tên Võ Thùy Bảo V, sinh ngày 15/01/2019. Đến ngày 27/02/2019, bà Võ Thị H và ông Võ Thành T đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi kết hôn được một thời gian ngắn thì mâu thuẫn vợ chồng tiếp tục xảy ra do ông T có hành vi bạo lực gia đình, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Nay bà xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Võ Thành T.

- Về con chung: Bà H và ông T có hai đứa con chung là cháu Võ Thùy Bảo T, sinh ngày 09/3/2012 và cháu Võ Thùy Bảo V, sinh ngày 15-01-2019. Khi ly hôn bà H yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu Võ Thùy Bảo V, sinh ngày 15/01/2019; cháu Võ Thùy Bảo T, sinh ngày 09/3/2012 hiện đang sống với ông T và học tập tại Trường Tiểu học T nên giao cháu T cho ông Võ Thành T trực tiếp nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn ông Võ Thành T vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi Tòa án thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án nguyên đơn chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 28, 35, 68, 203, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị H.

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị H được ly hôn với ông Võ Thành T

+ Về con chung: Giao cháu Võ Thùy Bảo V, sinh ngày 15/01/2019 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Võ Thùy Bảo T, sinh ngày 09/3/2012 cho ông Võ Thành T trực tiếp nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

+ Về nợ chung: Không có.

+ Về án phí: Bà Võ Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp: Bà Võ Thị H và ông Võ Thành T kết hôn vào năm 2011 và đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 122/2017/QĐST-HNGĐ ngày 01/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con thì giữa bà H và ông T đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố Q vào ngày 27/02/2019 nên giữa bà H và ông T đã xác lập lại quan hệ vợ chồng. Ngày 22/8/2022 bà Võ Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi giải quyết cho bà được ly hôn với ông Võ Thành T và giải quyết việc nuôi con chung khi ly hôn nên quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt và có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn là ông Võ Thành T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ các Điều 227, 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị H và ông Võ Thành T kết hôn lần đầu vào năm 2011, trong quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn nên đã ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 122/2017/QĐST-HNGĐ ngày 01/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi. Khoản 2 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình quy định: “Vợ chồng đã ly hôn muốn xác lập lại quan hệ vợ chồng thì phải đăng ký kết hôn”. Bà H và ông T đã xác lập lại quan hệ vợ chồng và có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi ngày 27/02/2019 nên quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông T là hợp pháp.

Theo bà H trình bày thì sau khi kết hôn và chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, ông T có hành vi bạo lực gia đình nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Đối với ông Võ Thành T, Tòa án đã làm đầy đủ các thủ tục tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nhưng ông T không có ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của bà H.

Xét thấy mâu thuẫn giữa bà H và ông T là có thật, cả hai không tìm được hướng giải quyết nên đã sống ly thân; điều đó cho thấy trình trạng vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Võ Thị H được ly hôn với ông Võ Thành T.

[2.2] Về con chung: Bà H và ông T có hai đứa con chung là cháu Võ Thùy Bảo T, sinh ngày 09/3/2012 và cháu Võ Thùy Bảo V, sinh ngày 15/01/2019. Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 122/2017/QĐST-HNGĐ ngày 01/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi thì bà H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu T khi ly hôn nhưng quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông T được xác lập lại như nhận định tại mục [2.1]. Hai cháu Võ Thùy Bảo T, sinh ngày 09/3/2012, Võ Thùy Bảo V, sinh ngày 15/01/2019 đều là con chung của bà H và ông T. Xét thấy, hiện nay cháu T đang ở với ông T và đang học tại Trường tiểu học T, cháu T có nguyện vọng được ở với ông T khi bố mẹ ly hôn, cháu V đang ở với bà H. Để ổn định cuộc sống và đảm bảo sự phát triển bình thường của các cháu cần giao cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Võ Thùy Bảo V, sinh ngày 15/01/2019; giao cháu Võ Thùy Bảo T, sinh ngày 09/3/2012 cho ông Võ Thành T trực tiếp nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

[2.3] Về tài sản chung: Bà H trình bày không có và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.4] Về nợ chung: Bà H trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về án phí: Bà Võ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về hôn nhân và gia đình.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238, 235, 266, 271, 273 và Điều 278 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Bà Võ Thị H được ly hôn với ông Võ Thành T.

2. Về con chung: Giao cháu Võ Thùy Bảo V, sinh ngày 15/01/2019 cho bà Võ Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao cháu Võ Thùy Bảo T, sinh ngày 09/3/2012 cho ông Võ Thành T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; không ai phải cấp dưỡng nuôi con

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Bà Võ Thị H trình bày không có và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về nợ chung: Bà Võ Thị H trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Bà Võ Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về hôn nhân và gia đình, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003645 ngày 13-10-2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP.Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP.Quảng Ngãi;
- UBND phường T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Nam

